

Số: 37/TM-TTYT

Cao Lộc, ngày 24 tháng 05 năm 2024

V/v cung cấp báo giá Hệ thống máy nội  
soi tiêu hóa

## THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Hiện nay Trung tâm Y tế huyện Cao Lộc đang chuẩn bị thực hiện mua sắm Hệ thống máy nội soi tiêu hóa. Trung tâm Y tế huyện Cao Lộc kính mời các đơn vị có đủ năng lực thực hiện cung cấp hàng hóa trên gửi bản báo giá để đơn vị tham khảo xây dựng dự toán và kế hoạch mua sắm.

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm y tế huyện Cao Lộc. Địa chỉ Khối 6, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:  
Lương Thị Trang, Phó trưởng khoa Dược-TTB-VTYT.  
Điện thoại: 02053.861.862 -0857.457.909  
Email: dclsyttecaoloc@gmail.com
- Việc nộp báo giá có thể thực hiện theo hình thức gửi trực tiếp, qua đường bưu điện, thư điện tử (Email: dclsyttecaoloc@gmail.com) hoặc bằng Fax. (Gửi kèm mẫu phụ lục báo giá).
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 24 tháng 05 năm 2024 đến ngày 03 tháng 06 năm 2024.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 03 tháng 06 năm 2024.

Các báo giá nhận sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá

- Danh mục đề nghị báo giá: (Chi tiết tại yêu cầu báo giá kèm theo).
- Địa điểm vận chuyển, cung cấp: Trung tâm y tế huyện Cao Lộc; Địa chỉ Khối 6, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.  
Yêu cầu về bảo quản: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
- Thời gian dự kiến giao hàng: Khi nhận được dự trù của bên mua.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng, hình thức thanh toán: chuyển khoản.
- Các thông tin khác (nếu có).

Trân trọng kính mời các quý công ty./.

#### Nơi nhận:

- Website đơn vị;
- Ban lãnh đạo;
- Phòng TC-KT;
- Lưu: VT.

KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hoàng Văn Lương

## YÊU CẦU CHÀO GIÁ

(Kèm theo thư mời chào giá số 37/TM-TTYYT ngày 24/05/2024 của Trung tâm Y tế Cao Lộc)

| ST<br>T | Tên hàng<br>hóa                     | Thông số kỹ thuật, các tính năng liên quan                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Đơn vị<br>tính | Số<br>lượng |
|---------|-------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------------|
| 1       | Hệ thống<br>máy nội soi<br>tiêu hóa | <p>Hệ thống đồng bộ bộ xử lý, nguồn sáng, dây soi, màn hình, xe đẩy.</p> <p><b>CẤU HÌNH YÊU CẦU</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- 01 Bộ xử lý hình ảnh</li><li>- 01 Nguồn sáng xenon</li><li>- 01 Dây soi dạ dày</li><li>- 01 Dây soi đại tràng</li><li>- 01 Bàn phím điều khiển và nhập dữ liệu</li><li>- 01 Màn hình màu LCD độ phân giải HD 21.5"</li><li>- 01 Xe đẩy chuyên dụng cho y tế với nguồn điện tập trung và có giá treo dây soi</li><li>- 01 Bình đựng nước</li><li>- Cấp nguồn và cáp kết nối đi kèm</li><li>- Hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt Nam.</li></ul> <p><b>THÔNG SỐ KỸ THUẬT YÊU CẦU</b></p> <p>Bộ xử lý hình ảnh trung tâm</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Bộ xử lý cho chất lượng hình ảnh độ phân giải 1920x1080</li><li>- Chuẩn tín hiệu ngõ ra hình ảnh HD: DVI, VGA, SDI</li><li>- Chức năng nội soi tăng cường quan sát mao mạch, mạch máu CHb</li><li>- Chức năng thay đổi độ tương phản hình ảnh tự động/tùy chỉnh</li><li>- Chức năng tăng cường độ sắc nét, tăng cường chế độ màu sắc</li><li>- Chức năng tự điều chỉnh độ sáng thông minh IRIS</li><li>- Khả năng tăng cường chất lượng hình ảnh, giảm nhiễu</li><li>- Zoom: phóng đại hình ảnh</li><li>- Chức năng dừng hình cho nội soi</li><li>- Ghi hình ở độ phân giải cao trực tiếp trong bộ nhớ tích hợp sẵn, dung lượng 500GB, có chức năng truyền dữ liệu qua DICOM</li><li>- Tương thích với nhiều chủng loại ống soi: dạ dày, đại tràng.</li><li>- Khả năng nâng cấp phần mềm xử lý ảnh nội soi lên các phiên bản mới nhất</li><li>- Hỗ trợ đầu cắm nóng dây soi khác mà không cần tắt nguồn</li><li>- Cổng giao tiếp chuẩn Ethernet Gigabit IEEE 802.3</li><li>- 4 cổng truyền dữ liệu USB 3.0</li></ul> <p>Nguồn sáng</p> |                | 01          |

| ST<br>T | Tên hàng<br>hóa       | Thông số kỹ thuật, các tính năng liên quan                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Đơn vị<br>tính | Số<br>lượng |
|---------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------------|
|         |                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguồn sáng chính LED 50W, CCT 5000K - 7000K, CRI <math>\geq</math> 90</li> <li>- Tuổi thọ nguồn sáng lên đến 50,000 giờ</li> <li>- Chức năng bơm khí/nước ở 4 mức: OFF, L, M và H</li> <li>- Điều chỉnh độ sáng tự động/tùy chỉnh: 19 cấp</li> <li>- Nguồn sáng dự phòng LED 14W</li> </ul> <p>Dây soi dạ dày tá tràng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dây soi sử dụng cảm biến hình ảnh CMOS, độ phân giải cao</li> <li>- Góc quan sát rộng: 140°</li> <li>- Đường kính đầu cuối ống soi và thân ống soi = <math>\Phi</math>9.3mm / <math>\Phi</math>9.8mm</li> <li>- Góc điều khiển hướng: 210° lên/ 90° xuống</li> <li>- Góc điều khiển hướng: 100° trái/ 100° phải</li> <li>- Đường kính kênh dụng cụ = <math>\Phi</math>2.8mm / <math>\Phi</math>3.2mm</li> <li>- Chiều dài làm việc 1.050mm</li> <li>- Bơm nước 40ml/phút</li> <li>- Bơm khí 800ml/phút</li> <li>- Có kênh nước tưới rửa phụ trợ riêng</li> </ul> <p>Dây soi đại tràng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công nghệ cảm biến hình ảnh CMOS, độ phân giải HD</li> <li>- Góc quan sát rộng: 140°</li> <li>- Đường kính đầu cuối ống soi = <math>\Phi</math>12mm / <math>\Phi</math>12.9mm</li> <li>- Đường kính thân ống soi = <math>\Phi</math>12.5mm / <math>\Phi</math>12.9mm</li> <li>- Góc điều khiển hướng: 180° lên/ 180° xuống</li> <li>- Góc điều khiển hướng: 160° trái/ 160° phải</li> <li>- Đường kính kênh dụng cụ = <math>\Phi</math>3.8mm / <math>\Phi</math>4.2mm</li> <li>- Chiều dài làm việc 1.350mm / 1.700mm</li> <li>- Bơm nước 45ml/phút</li> <li>- Bơm khí 800ml/phút</li> <li>- Có kênh nước tưới rửa phụ trợ riêng</li> </ul> <p>Tiêu chuẩn chất lượng ISO13485,CE<br/>Thiết bị mới 100%, được sản xuất từ năm 2023 trở về sau</p> |                |             |
|         | <b>Cộng: 01 khoản</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                |             |

## Phụ lục: BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

**Kính gửi:** .....

Tên đơn vị báo giá: .....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: .....Fax , Email.....

Sau khi nghiên cứu kỹ nhu cầu của Bệnh viện. Công ty chúng tôi xin trân trọng gửi tới Quý Bệnh viện báo giá như sau:

| Stt | Tên hàng hóa | Ký, mã, nhãn hiệu, model,Hãng, nước sản xuất | Mã HS | Số đăng ký lưu hành/Giấy phép nhập khẩu | Thông số kỹ thuật | Xuất xứ /Năm sản xuất | Tiêu chuẩn chất lượng | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá (VNĐ) | Thành tiền (VNĐ) | Chi phí cho các dịch vụ liên quan(VNĐ) | Phân nhóm |
|-----|--------------|----------------------------------------------|-------|-----------------------------------------|-------------------|-----------------------|-----------------------|-------------|----------|---------------|------------------|----------------------------------------|-----------|
| 1   |              |                                              |       |                                         |                   |                       |                       |             |          |               |                  |                                        |           |
|     | <b>Cộng:</b> |                                              |       |                                         |                   |                       |                       |             |          |               |                  |                                        |           |

- *Xuất xứ hàng hóa: Cam kết hàng mới 100%*

- *Chất lượng hàng hóa: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất*

- *Đơn giá trên đã bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển đến kho của quý bệnh viện*

- *Thời gian giao hàng.....sau khi ký hợp đồng*

- *Hiệu lực của báo giá.....90 ngày.....*

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CÔNG TY**

*(Ký tên, đóng dấu)*